



Tờ thông tin kỹ thuật sản phẩm

# Shell Coolant Longlife Plus Ready to Use 50/50

- Điểm đóng băng  $-38^{\circ}\text{C}$
- Không chứa silicate, amines, nitrite và borate

Công nghệ phụ gia Phosphated Organic (P-OAT) pha sẵn 50/50 Chất chống đông / Nước làm mát

## DESIGNED TO MEET CHALLENGES

### Các tiêu chuẩn kỹ thuật, chấp thuận & khuyến nghị

- JIS K 2234

Để có danh mục đầy đủ các Khuyến cáo và Chấp thuận, vui lòng liên hệ Bộ phận Kỹ thuật Shell.

### Các tính chất vật lý điển hình

Tính chất	Phương pháp	Shell Coolant Longlife Plus Ready to Use 50/50
Màu sắc	Quan sát	Xanh dương
pH	50% in water	8.0
Khối lượng riêng	@20°C kg/m <sup>3</sup>	1 076
Điểm đóng băng	50 %vol °C	-38

Các tính chất này đặc trưng cho sản phẩm hiện hành. Những sản phẩm trong tương lai của Shell có thể thay đổi chút ít cho phù hợp theo quy cách mới của Shell.

### Sức khỏe, an toàn & môi trường

#### • Sức khỏe và An toàn

Sản phẩm không gây bất cứ nguy hại nào đáng kể cho sức khỏe và an toàn khi sử dụng đúng theo khuyến cáo, tuân thủ các tiêu chuẩn vệ sinh công nghiệp và cá nhân.

Tránh tiếp xúc với da. Dùng găng tay không thấm đối với dung dịch làm mát đã qua sử dụng. Nếu tiếp xúc với da, rửa ngay lập tức bằng xà phòng và nước.

Để có thêm hướng dẫn về sức khỏe và an toàn, tham khảo thêm Bản dữ liệu an toàn sản phẩm Shell tương ứng từ <http://www.epc.shell.com>

#### • Bảo vệ môi trường

Tập trung dung dịch làm mát đã qua sử dụng đến điểm thu gom quy định. Không thải ra cống rãnh, mặt đất hay nguồn nước.

### Thông tin bổ sung

#### • Tư vấn

Tham khảo Đại diện Shell về các ứng dụng không được đề cập tại đây.